TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 22 – 6 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bình Triệu

Ông Nguyễn Kim Chung

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vỉ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Đại L, sinh năm 1988 tại Thới Bình - Cà Mau; tên gọi khác: L Mèo; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm A, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn H (đã chết) và bà Từ Mỹ N, sinh năm 1959; Vợ Lê Thị T, sinh năm 1997 và 01 người con sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự (01 tiền sự): Tại quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 11/5/2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời gian 06 tháng, đã chấp hành xong ngày 11/11/2019; nhân thân: Tại quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 24/4/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình về việc đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 03/02/2021 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. "Có mặt"

-Bị hại:

Chị Trương Thị LL, sinh năm 1987 "Vắng mặt"

Địa chỉ: Ấp A, xã TLB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Từ Mỹ N, sinh năm 1959 "Có mặt"

Địa chỉ: Khóm B, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 28/01/2021 Lý Đại L một mình điều khiển xe mô tô biển số 69D1 - 334.73 đi mua gà. Khi đi ngang nhà chị Trương Thị L thuộc ấp A, xã TLB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau thì L thấy trong nhà có để 01 giỏ nhựa chứa cua nhưng cặp lề lộ không người trông coi. L nảy sinh ý định trộm cắp giỏ cua bán lấy tiền tiêu xài. L điều khiển xe đi đến trước nhà chị LL thì dừng xe lại, quan sát thấy không người xung quanh nên lén lút đi vào nhà chị LL lấy trộm giỏ cua để lên xe. Chị LL từ trong nhà đi ra phát hiện 15kg cua gạch của mình bị mất nên truy hô "ăn trộm" và đuổi theo nhưng không kịp. L điều khiển xe về đường Xuyên Á, đến khu vực cầu BG thuộc ấp BG, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau gặp người thanh niên mua cua lạ mặt (không xác định được họ, tên và địa chỉ) nên bán hết số cua vừa trộm được với số tiền là 1.200.000 đồng và điều khiển xe chạy về nhà. Đến 16 giờ 20 phút cùng ngày L đến Cơ quan Công an huyện Thới Bình đầu thú, giao nộp số tiền bán cua được 1.200.000 đồng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Uỷ ban nhân dân huyện Thới Bình kết luận giá trị thực tế của các tài sản tại ngày 28/01/2021 như sau: 15kg cua gạch với giá 400.000 đồng/1kg với tổng giá trị là 6.000.000 đồng; 01 giỏ nhựa mua năm 2019 với giá 50.000 đồng, đã qua sử dụng, hiện không còn giá trị sử dụng. Tổng giá trị tài sản là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Lý Đại L về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ y cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lý Đại L phạm tội trộm cắp tài sản. Phạt bị cáo Lý Đại L từ 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm tù, được đối trừ thời gian tạm giữ của bị cáo.

Vật chứng vụ án: 01 xe máy hiệu Honda Wave màu trắng – đen, biển số 69D1 – 334.73, 01 áo thun tay ngắn màu đen, 01 quần sọt màu xanh, 01 nón bảo hiểm màu đỏ (loại nón thể thao) đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 USB chứa đoạn camera ghi hình ảnh, âm thanh có liên quan đến vụ án đề nghị tịch thu lưu hồ sơ.

Số tiền 1.200.000 đồng do bị cáo bán cua có được và bị hại đã nhận lại nên không đề nghị xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo L trình bày: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, không có ý kiến tranh luận.

Bà Nhân trình bày ý kiến: Bà Nhân là mẹ ruột và sống chung nhà với bị cáo nên bà tự nguyện thay bị cáo khắc phục cho chị LL số tiền 4.800.000 đồng, không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại bà.

Lời nói sau cùng của bị cáo L: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Do muốn có tiền để chi xài cá nhân nên vào khoảng 12 giờ ngày 28/01/2021 bị cáo đã lén

lúc trộm giỏ cua tại nhà chị Trương Thị LL thuộc ấp B, xã TLB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau để bán. Tổng tài sản mà bị cáo trộm có giá trị là 6.000.000 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng vì tham lam, xem thường pháp luật muốn trộm cắp tài sản của người khác để phục vụ cho lợi ích bản nhân nên đã xâm phạm đến quyền sỡ hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội nói chung và gây hoang mang lo sợ trong quá trình gìn giữ tài sản ở địa phương nói riêng. Do đó, bị cáo cần bị xử phạt với mức hình phạt thật nghiêm để phòng ngừa chung và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu đã thu thập có tại hồ sơ.

Từ các căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có 01 tiền sự bị Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Bình quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời gian 06 tháng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 11/11/2019 nhưng chưa được xóa, nhân thân bị cáo xấu. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi trộm cắp tài sản của chị LL bán lấy tiền bị cáo đã tự nguyện sữa chữa đem số tiền có được giao nộp cho Công an và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, gia đình đã bồi thường lại toàn bộ thiệt hại cho chị LL, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chị LL có yêu cầu xin giảm nhẹ cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị LL đã nhận số tiền 6.000.000 đồng, trong đó tiền bị cáo bán cua nộp 1.200.000, bà N thay bị cáo bồi thường cho chị LL 4.800.000 đồng nên chị LL không có yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự, bà N không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 4.800.000 đồng cho bà, vì vậy Hội đồng không xét là phù hợp.

[7] Vật chứng tại vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 01 xe máy hiệu Honda Wave màu trắng – đen, biển số 69D1 – 334.73, 01 áo thun tay ngắn màu đen, 01 quần sọt màu xanh, 01 nón bảo hiểm màu đỏ (loại nón thể thao). Xét thấy, quá trình điều tra cũng như

tại phiên tòa bị cáo và bà N khai nhận, chiếc xe máy hiệu Honda Wave biển số 69D1-334.73 là xe do bà N mua nhưng cho bị cáo đứng tên. Bị cáo L điều khiển xe không nhằm mục đích đi trộm cắp tài sản của chị LL. Vì vậy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình cần trả lại 01 xe máy biển số 69D1 – 334.73, 01 áo thun tay ngắn màu đen, 01 quần sọt màu xanh và 01 nón bảo hiểm màu đỏ cho bị cáo là có cơ sở.

Đối với 01 USB chứa đoạn camera ghi hình ảnh, âm thanh có liên quan đến vụ án nên cần tịch thu lưu hồ sơ là có căn cứ.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Đại L phạm tội trộm cắp tài sản.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Phạt bị cáo Lý Đại L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án. Thời hạn tạm giữ của bị cáo kể từ ngày 28/01/2021 đến ngày 03/02/2021 được đối trừ vào thời gian bị cáo chấp hành án.

3. Về vật chứng tại vụ án: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình tiếp tục tạm giữ 01 xe máy hiệu Honda Wave màu trắng – đen, biển số 69D1 – 334.73, 01 áo thun tay ngắn màu đen, 01 quần sọt màu xanh, 01 nón bảo hiểm màu đỏ (loại nón thể thao) để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tịch thu lưu hồ sơ 01 USB chứa đoạn camera ghi hình ảnh, âm thanh có liên quan đến vụ án.

4. Nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và thi hành án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lý Đại L phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bà Nhân có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà LL vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
-Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Chi cục THA huyện Thới Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Kiều Trang